11/3/2019 RAT



M C Q Questions

Câu hỏi

- Trong điều kiện của một chuyển dạ với nguy cơ thấp, khi thai phụ đã có một admission test bình thường, hãy so sánh việc theo dõi tim thai bằng monitor liên tục với bằng Doppler nghe tim thai cách khoảng.
 - A. Về phương diện bảo vệ thần kinh thai, theo dối bằng monitor làm giảm tổn thương não bộ thai
 - Về mặt sản khoa, theo dõi bằng monitor làm tăng tần suất sanh can thiệp không cần thiết
 - C. Về mặt tổ chức, theo dõi bằng monitor đòi hỏi nhiều tốn kém hơn về nhân lực và vật lực
 - **D**. O Cả ba nhận định trên đều là các ưu điểm hay nhược điểm của theo dõi bằng monitor
- 2 Loại biến động tim thai tức thời nào vẫn hiện diện khi hành não đã bị tổn thương nghiêm trọng?
 - A. Biến động nhịp theo nhịp
 - B. Nhịp giảm sớm
 - C. Nhịp giảm muộn



Thời gian còn lại 0:9:22



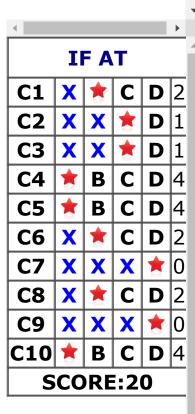
Số báo danh **20190310_77475**

SUBMIT

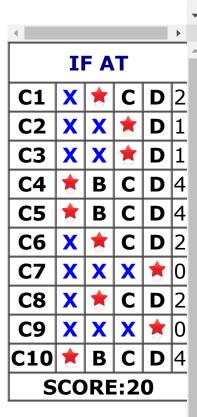
| | | | | | _ |
|-----------|---|---|---|---|---|
| IF AT | | | | | |
| C1 | X | * | С | D | 2 |
| C2 | X | X | * | D | 1 |
| C3 | X | X | * | D | 1 |
| C4 | * | В | С | D | 4 |
| C5 | * | В | C | D | 4 |
| C6 | X | * | С | D | 2 |
| C7 | X | X | X | * | 0 |
| C8 | X | * | С | D | 2 |
| C9 | X | X | X | * | 0 |
| C10 | | В | С | D | 4 |
| SCORE:20 | | | | | |

mất hết

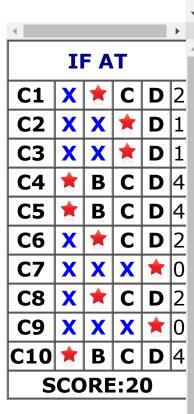
- D. O Cả ba kiểu biến động trên
- **3** Yếu tố nào có thể làm cho việc diễn giải kết quả của Non-stress Test bị sai lệch nghiêm trọng?
 - A. Thai phụ đang ở trạng thái đói trong quá trình thực hiện Non-stress Test
 - **B**. Khi thực hiện Non-stress Test, sản phụ nằm ở tư thế có thể gây chèn ép tĩnh mạch chủ dưới
 - Sản phụ đang được dùng các thuốc hướng thần kinh hay MgSO4 có khả năng ly giải synapse thần kinh
 - **D**. Quan sát thấy có sự hiện diện của một số cơn co Braxton-Hicks quá trình thực hiện Non-stress Test
- 4 Các nhịp giảm muộn xuất hiện trong một Contraction Stress Test dương tính thể hiện điều gì?
 - Giảm khả năng thay mới máu bão hòa oxy tại hồ máu liên quan đến cơn co
 - **B**. Suy giảm dòng lưu thông máu trong dây rốn khi có cơn co tử cung
 - C. Mất khả năng đệm (giảm dự trữ kiềm) của thai nhi khi có toan hô hấp



- **D**. Đã xảy ra tình trạng toan chuyển hóa của thai nhi ở thời điểm thực hiện test
- **5** Vì sao khi thực hiện BPP biến đổi, người ta lại sử dụng AFI chứ không phải SDP?
 - AFI có giá trị tầm soát tốt hơn nhạy hơn
 - **B**. AFI đo lường thể tích nước ối chính xác hơn
 - C. AFI cho biết dự hậu của thai nhi tốt hơn như nhau
 - **D**. AFI dễ dàng đo đạc hơn SDP dễ hơn
- **6** Ở thời điểm cuối của một thai kỳ bình thường, phổ Doppler động mạch rốn có đặc điểm gì?
 - A. Trở kháng giường nhau tăng dần
 - Chỉ số trở kháng rốn:não giữa ≤ 1
 - C. Vuất hiện khuyết đầu tâm trương
 - D. Mới xuất hiện dòng chảy tâm trương
- 7 Trong chuyển dạ, đặc điểm nào của cơn co có thể ảnh hưởng xấu đến trao đổi khí qua nhau?
 - A. Tương quan thời gian co:thời gian nghỉ ≥ 1
 - B. Trương lực cơ bản của tử cung quá cao
 - C. Tần số của cơn co quá nhiều, dồn dập
 - Cả ba yếu tố trên cùng có ảnh hưởng xấu



- 8 Biến động 3 pha điển hình của trị số tim thai tức thời xuất hiện khi dây rốn bị chèn ép hay bị kéo căng có ý nghĩa gì?
 - A. Thể hiện sự toàn vẹn của hệ thần kinh trung ương kiểm soát các phản xạ điều hòa nhịp tim
 - Thể hiện sự toàn vẹn của cung phản xạ điều hòa nhịp tim thông qua hệ giao cảm và đối giao cảm
 - **C**. Bất thường trong đường ly tâm của phản xạ điều hòa nhịp tim thông qua hệ giao cảm và đối giao cảm
 - **D**. Bất thường trong đường hướng tâm của phản xạ điều hòa nhịp tim thông qua hệ giao cảm và đối giao cảm
- **9** Biến đổi nào của hệ thống động mạch xoắn của tử cung là chuẩn bị cần thiết cho trao đổi khí qua nhau tốt?
 - A. Lớp cơ của thành động mạch xoắn bị phá vỡ do sự xâm nhập nguyên bào nuôi
 - **B**. Sự chuyển dạng thành tế bào nội mạc thành mạch của các nguyên bào nuôi
 - **C.** Hình thành các shunt động-tĩnh mạch để gai nhau tiếp xúc trực tiếp với máu của shunt



Cả ba biến đổi này cùng là các biến đổi thiết yếu cho quá trình trao đổi qua nhau thai

- 10 Trong nổ lực làm giảm tổn thương não ở thai nhi, magnesium sulfate được chỉ định trong trường hợp nào sau đây?
 - Thai kỳ với nguy cơ có thể sinh trước 32 tuần
 - B. Thai kỳ với thai chậm tăng trưởng
 - C. Thai kỳ kéo dài quá ngày dự sanh
 - D. Thai kỳ với tiền sản giật

